

Số: 190/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 26 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 237/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông **Đặng Quốc T**, sinh năm 1988; Địa chỉ: Số A, thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Bà **Võ Thị B**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Số A, thôn T, xã T, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông **Đặng Quốc T** với bà **Võ Thị B**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao bà **Võ Thị B** trực tiếp nuôi con chung tên **Đặng Minh N**, sinh ngày 24/6/2024 cho đến ngày con chung thành niên.

Về cấp dưỡng: Ông Đặng Quốc T cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2025 cho đến ngày con chung thành niên, phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Ông Đặng Quốc T nhận nộp toàn bộ án phí xin ly hôn 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) ông Đặng Quốc T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006601 ngày 27/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 2 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- UBND xã T, tỉnh Lâm Đồng (giấy chứng nhận kết hôn số 50, đăng ký ngày 15/11/2023);
- Lưu.

Phạm Thị Kim Duyên